

Bản án số: 140/2019/HS-ST
Ngày 01-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Bích Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Lượng;
2. Ông Đào Văn Nô.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 25 tháng 9 và 01 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Văn Th, sinh năm 1971 tại Kiên Giang; nơi thường trú: Ấp V, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: Lớp 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; vợ tên Danh Thị D; có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ sinh năm 1998. Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 02-3-2019, có hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 18-6-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên khởi tố vụ án, khởi tố bị can và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

Bị hại: Công ty TNHH Sung Gwang V; địa chỉ: Lô B, đường số M, Cụm công nghiệp H, khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Kh, chức vụ: Nhân viên Công ty TNHH Sung Gwang V; là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 02-3-2019); xin vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Danh Thị D, sinh năm 1978; địa chỉ: Ấp V, xã T, huyện R, tỉnh Kiên Giang; tạm trú: Khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; có mặt.

Người làm chứng:

- Ông Bùi Văn Th; vắng mặt.
- Ông Nguyễn Văn H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn Th là công nhân đốt lò tại Công ty TNHH Sung Gwang V thuộc khu phố B, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 01 giờ ngày 02-3-2019, trong lúc đang làm việc tại Công ty TNHH Sung Gwang V, Lê Văn Th nảy sinh ý định chiếm đoạt thanh sắt kim loại của công ty đem bán lấy tiền tiêu sài. Sau đó, Th đi đến kho phôi khuôn của công ty thì nhìn thấy có nhiều thanh sắt kim loại với nhiều kích thước khác nhau, Thuộc dùng xe đẩy của công ty di chuyển: 03 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x70) cm, 02 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 67,5 x70) cm, 03 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x36) cm, 01 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x34) cm, 04 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x35) cm ra vị trí hàng rào của công ty, Thuộc cất giấu các thanh sắt trên qua khe hở của hàng rào rồi để qua bên ngoài hàng rào, sau đó Th quay lại công ty tiếp tục làm việc. Đến khoảng 07 giờ 30 phút cùng ngày, Th ngưng làm việc và đi về phòng trọ. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 68G1-008.32 đi đến vị trí để 13 thanh sắt kim loại do Th chiếm đoạt của công ty mang đi tiêu thụ, trong lúc Th đang để các thanh sắt lên trên xe 68G1-008.32 (xe mô tô do Lê Văn Th đứng tên đăng ký sở hữu) thì bị ông Nguyễn Văn H là nhân viên xử lý nước thải của Cụm Công Nghiệp Nam Tân Uyên đang đi kiểm tra hố ga xử lý nước thải phát hiện Th có biểu hiện nghi vấn nên báo Công ty TNHH Sung Gwang V biết sự việc. Biết được thông tin, bà Nguyễn Thị Kh đại diện Công ty đi đến vị trí Th và ông H, tại đây, bà Kh phát hiện các thanh sắt kim loại này là tài sản của công ty nên đến Công an phường H trình báo sự việc. Công an phường H mời Lê Văn Th về trụ sở để làm việc, tại Công an phường H Lê Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Công an phường H tiến hành tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu có liên quan nêu trên và lập hồ sơ ban đầu sau đó chuyển giao Lê Văn Th cùng hồ sơ vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 122/KLTS - TTTHS ngày 08-5-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Tân Uyên kết luận:

- 03 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x70) cm, có tổng trọng lượng 50,4 kg có giá trị là 3.225.600 đồng.

- 02 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 67,5x70) cm, có tổng trọng lượng 42,4 kg có giá trị là 2.713.600 đồng.

- 03 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x36) cm, có tổng trọng lượng 25,8 kg có giá trị là 1.651.200 đồng.

- 01 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x34) cm, có tổng trọng lượng 8,0 kg có giá trị là 512.000 đồng.

- 04 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông kích thước (05x 6,0x35) cm, có tổng trọng lượng 32,8 kg có giá trị là 2.099.200 đồng.

Tổng giá trị tài sản tại thời điểm bị cáo Lê Văn Th chiếm đoạt của Công ty TNHH Sung Gwang V là 10.201.600 đồng (Mười triệu hai trăm lẻ một nghìn sáu trăm đồng).

Bản Cáo trạng số 140/CT-VKSTU ngày 23-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng, cho rằng bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên đề nghị áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Văn Th từ 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì khác nên không đặt ra xem xét.

- Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh vải màu đen và 01 đôi bao tay màu trắng.

Trả lại cho bà Danh Thị D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đen xám, biển số 68G1-008.32, số khung JC 431 XBY 219303, số máy JC 43E - 1790297 và buộc bà Danh Thị D nộp lại ½ giá trị xe mô tô với số tiền 3.300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Trong phần trình bày lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất hối hận, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Bị cáo Lê Văn Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 02-3-2019, tại Công ty TNHH Sung Gwang V thuộc lô B, đường số M, Cụm công nghiệp H, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương, bị cáo Lê Văn Th đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 13 thanh kim loại màu xám đen, hình trụ vuông có kích thước khác nhau: (05x 6,0x70) cm; (05x 67,5x70) cm; (05x 6,0x36) cm; (05x 6,0x34) cm và (05x 6,0x35) cm của Công ty TNHH Sung Gwang V có tổng giá trị tài sản tại thời điểm chiếm đoạt là 10.201.600 đồng (Mười triệu hai trăm lẻ một nghìn sáu trăm đồng). Hành vi của bị cáo Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, đủ căn cứ khẳng định nội dung Cáo trạng số 140/CT-VKS-TU ngày 23-8-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm đối với xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Mặt khác, hành vi này còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại khu vực xảy ra vụ án. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước mà yên tâm cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Xét thấy, mức án hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình giảm nhẹ, bản thân không biết chữ nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế cần xem xét cho bị cáo mức án thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát. Hướng xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp của đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại được tài sản không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với 02 mảnh vải màu đen và 01 đôi bao tay màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen xám, biển số 68G1-008.32, số khung JC 431XBY219303, số máy JC 43E - 1790297 đăng ký mang tên bị cáo Lê Văn Th, bị cáo khai là tài sản chung của vợ chồng với bà Danh Thị D. Theo Kết luận của Hội đồng định giá tài sản ngày 09-8-2019, xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave màu đen xám, biển số 68G1-008.32 có giá trị 6.600.000 đồng. Đây là tài sản chung của vợ chồng, bị cáo sử dụng xe mô tô trên vào việc phạm tội bà D không biết nên giao trả lại xe mô tô trên cho bà Danh Thị D và buộc bà D nộp lại $\frac{1}{2}$ giá trị tài sản với số tiền 3.300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về việc xem xét việc áp dụng, thay đổi hoặc hủy bỏ biện pháp ngăn chặn: Cần tiếp tục áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Th 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 mảnh vải màu đen và 01 đôi bao tay màu trắng.

- Trả lại cho bà Danh Thị D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave, màu đen xám, biển số 68G1-008.32, số khung JC 431XBY219303, số máy JC 43E - 1790297 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

Buộc bà Danh Thị D nộp lại số tiền 3.300.000 đồng (Ba triệu ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11-9-2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- Công an thị xã Tân Uyên;
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Bích Hạnh